TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số **05/**2023/HSST
Ngày 10/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Nguyễn Thị Thanh Loan;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thu Huyền;

Ông Dương Minh Tuấn.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Vân;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Cẩm Vân, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 315/2022/TLST-HS, ngày 02/12/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 334/2022/QĐ-TA ngày 30/12/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phạm Thị Minh T1; Giới tính: Nữ; Sinh năm: 1973 tại Hà Nội; Nơi thường trú: Tổ dân phố số 1, phường Đ, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên cha: Phạm Văn C; Sinh năm 1942; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T; Sinh năm 1946; Có chồng là Nguyễn Quang Đ và 02 con (Con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2001); Tiền án, tiền sự: Không; Danh chỉ bản số 411, do Công an quận Bắc Từ Liêm lập ngày 28/9/2022; Bị bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 20/9/2022, tạm giữ tạm giam từ ngày 20/9/2022 đến ngày 10/10/2022. Hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Thị T2; Giới tính: Nữ; Sinh năm: 1970 tại Hà Nội; Nơi ĐKHKTT và ở: Tổ dân phố số 2, phường Đ, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên cha: Nguyễn Văn T(đã chết); Họ và tên mẹ: Đỗ Thị N (đã chết); Tiền án, tiền sự: Không; Danh chỉ bản số 410, do Công an quận Bắc Từ Liêm lập ngày 28/9/2022; Bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang ngày 19/9/2022, tạm giữ, tạm giam từ 19/9/2022 đến ngày 10/10/2022; Hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Quang Đ; Sinh năm 1968; Nơi thường trú: Tổ dân phố 3, phường Đ, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 05 phút ngày 19/9/2022, Tổ công tác Đội Cảnh sát hình sự Công an quận Bắc Từ Liêm đã bắt quả tang bị cáo Nguyễn Thị T2 đang có hành vi bán số lô, số đề cho anh Dương Văn L (Sinh năm 1971; Địa chỉ: Tổ 4, phường Thụy Phương, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội) tại quán nước của bị cáo tại khu vực cổng Công ty Bê tông Chèm thuộc phường Thụy Phương, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định:

Từ đầu tháng 9/2022, bị cáo Nguyễn Thị T2 bán hàng nước ở khu vực cổng Công ty Bê tông Chèm, đường Thụy Phương, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Để có thêm thu nhập, bị cáo T2 bán số lô, số đề cho khách rồi chuyển cho bị cáo Phạm Thị Minh T1 để hưởng lợi tiền chênh lệch. Bị cáo T1 thoả thuận với bị cáo T2, đối với số đề thu 74%, đề 03 càng thu 70% số tiền khách đánh, lô thu 21.800 đồng/điểm. Tại cửa hàng bán nước, bị cáo T2 bán số lô, số đề cho khách trên những tờ giấy có kích thước 5x7 (cm). Ngoài ra bị cáo T2 ghi các số lô, số đề đã bán cho khách vào 01 (một) cuốn sổ màu trắng trên có bìa ghi chữ: "Sổ kế toán tổng hợp". Sau khi bán số lô, số đề cho khách chơi, bị cáo T2 sử dụng điện thoại iPhone 13 Promax màu xanh, số sim 0979.093.967 chụp ảnh để chuyển lại cho bị cáo T1 thông qua ứng dụng tin nhắn Zalo. Bị cáo T2 sử dụng tài khoản Zalo "T2 BT" đăng ký số 0979.093.967 còn bị cáo T1 dùng tài khoản Zalo "Pham" đăng ký số 0877711491. Bị cáo T2 thu tiền của khách như sau: mỗi số lô bị cáo T2 bán cho khách với giá 22.500 đồng/1 điểm lô. Nếu trúng mỗi điểm với mỗi giải bị cáo T2 sẽ trả thưởng cho khách 80.000 đồng/1 điểm lô trúng. Số đề và số đề ba càng nếu khách mua 100.000 đồng, bị cáo T2 sẽ thu 90.000 đồng, nếu khách mua đủ số tiền, bị cáo T2 sẽ ghi vào tích kê là 110.000 đồng. Khách trúng đề, bị cáo T2 sẽ trả thưởng cho khách gấp 70 lần tiền đã mua còn nếu khách trúng số đề ba càng, bị cáo T2 sẽ trả thưởng cho khách gấp 400 lần số tiền đã mua. Lô xiên nếu khách mua 100.000 đồng , bị cáo T2 thu của khách 90.000 đồng, nếu khách nào mua đủ 100.000 đồng, bị cáo T2 ghi cho khách là 110.000 đồng. Xiên 2 trúng thưởng gấp 10 lần tiền đã mua, xiên 3 trúng thưởng gấp 40 lần tiền đã mua, xiên 4 nếu trúng thưởng sẽ được 100 lần tiền đã mua. Bị cáo T2 thống nhất với bị cáo T1: mỗi số lô bị cáo T1 sẽ thu của bị cáo T2 21.800 đồng, 100.000 đồng tiền số đề và ba càng, bị cáo T1 sẽ thu của bị cáo T2 74.000 đồng, số lô xiên sẽ thu 65.000 đồng còn trả thưởng nếu bảng của bị cáo T2 có khách thắng sẽ giống như bị cáo T2 trả thưởng cho khách. Cụ thể ngày 19/09/2022, bị cáo T2 bán số lô, số đề cho khách cụ thể:

- Số đề: 56 x 110.000 đồng; 01, 10, 36, 05, 50 mỗi số 30.000 đồng; 45 x 10.000 đồng, 56 x 50.000 đồng; 92 x 20.000 đồng, 22 x 30.000 đồng; 23 x 50.000 đồng; 26 x 20.000 đồng; 35 x 50.000 đồng; 04, 67 mỗi số 30.000 đồng; 04, 40, 14, 41, 46, 64 mỗi số 22.000 đồng; đầu 4 (gồm 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46, 47, 48, 49) mỗi số 22.000 đồng; đít 4 (gồm 04, 14, 24, 34, 44, 54, 64, 74, 84, 94) mỗi số 22.000 đồng; 44, 55 mỗi số 22.000 đồng; 07 x 30.000 đồng; 05 x 15.000 đồng; 03, 08 mỗi số 10.000 đồng; 50 x 10.000 đồng; 03, 30, 68, 86 mỗi số 22.000 đồng; 13, 31 mỗi số 22.000 đồng; đầu 3 (gồm 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39) mỗi số 5.000 đồng; đít 3 (gồm 03, 13, 23, 33, 43, 53, 63, 73, 83, 93) mỗi số 5.000 đồng; 35, 53 mỗi số 55.000 đồng; 02, 20, 35, 53, 33, 79, 97 mỗi số 10.000 đồng; 68 x 20.000 đồng; 22 x 110.000 đồng; 01 x 80.000 đồng; 06 x 30.000 đồng; bộ 12 (gồm 12, 21, 17, 71, 67, 76, 26, 62) mỗi số 33.000 đồng; 71, 76 mỗi số 110.000 đồng; 62, 17 mỗi số 55.000 đồng; 03, 08 mỗi số 55.000 đồng; 19, 91 mỗi số 10.000 đồng; 93, 39 mỗi số 25.000 đồng; 99 x 20.000 đồng; 88 x 10.000 đồng; 66 x 110.000 đồng; 81 x 110.000 đồng; 78, 79 mỗi số 27. 000 đồng; 44 x 55.000 đồng; đít 0 (gồm 00, 10, 20, 30, 40, 50, 60, 70, 80, 90) mỗi số 33.000 đồng; 40 x 25.000 đồng; 39 x 33.000 đồng; 93 x 15.000 đồng; bộ 12 (gồm 12, 21, 17, 71, 67, 76, 26, 62) mỗi số 33.000 đồng; 71, 76 mỗi số 110.000 đồng; 62, 17 mỗi số 55.000 đồng; 03, 08 mỗi số 55.000 đồng; 61 x 110.000 đồng; 66 x 110.000 đồng.

- Số đề 3 càng gồm: 313, 103, 486, 468, 131 mỗi số 10.000 đồng; 776, 717, 771, 762, 276, 262, 217, 276, 762, 776, 762 mỗi số 30.000 đồng; 040 x 50.000 đồng; 776, 771, 762, 271, 262, 717, 217, 276, 726, 776, 762 mỗi số 30.000 đồng.

- Số lô xiên 3: (04, 45, 24) x 55.000 đồng; (19, 50, 94) x 55.000 đồng;

- Số lô xiên 2: (94, 50) x 220.000 đồng; (19, 50) x 110.000 đồng; (19, 94) x 110.000 đồng.

- Số lô: 26 x 100 điểm; 73,14 mỗi số 50 điểm; 66, 15 mỗi số 5 điểm; 40 x 8 điểm; 45, 54, 04, 40 mỗi số 5 điểm; 30, 31, 32, 33, 34, 36, 62 mỗi số 10 điểm; 73 x 40 điểm; 33, 08, 36 mỗi số 10 điểm; 24 x 20 điểm; 04 x 40 điểm; 63 x 5 điểm; 01, 69, 26, 73 mỗi số 10 điểm; 44 x 20 điểm; 18, 81, 54 mỗi số 15 điểm; 66 x 40 điểm; 40 x 50 điểm; 08 x 10 điểm; 19 x 10 điểm; 50 x 10 điểm; 90 x 10 điểm; 94 x 40 điểm; 49 x 100 điểm; 30, 34 mỗi số 50 điểm; 77 x 20 điểm; 18, 81, 54 mỗi số 15 điểm; 14 x 20 điểm

- Số đề: kép (gồm 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99) mỗi số 20.000 đồng; 22 x 20.000 đồng; 36,95,20,80 mỗi số 33.000 đồng; 37, 73, 36, 63 mỗi số 22.000 đồng.

- Số lô: 40, 55, 58, 85 mỗi số 5 điểm.

Trong những số lô, số đề bán cho khách thì bị cáo T2 bán cho Dương Văn Lịch số lô 40, 55, 58, 85 mỗi số 5 điểm; số đề 37, 73, 36, 63 mỗi số 22.000 đồng với tổng số tiền là 530.000 đồng; bán cho anh Lê Khắc T (Sinh năm : 1974; Nơi cư trú: Tổ dân phố số 9, phường Đ, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội) số lô 01, 69, 26, 73 mỗi số 10 điểm; số đề 01 x 80.000 đồng, 06 x 30.000 đồng với tổng số tiền là 1.000.000 đồng.

Sau khi bán các số lô, số đề của khách bị cáo T2 đều nhập vào quyển sổ, ngoài bìa có ghi "Sổ kế toán tổng hợp".Tiếp đó, bị cáo T2 đã chụp ảnh 2 trong 3 tờ giấy bị cáo T2 viết trong sổ và sử dụng tài khoản Zalo "T2 Nguyễn" đăng ký bằng số điện thoại 0979093967 để chuyển đến tài khoản Zalo "Pham" đăng ký bằng số điện thoại 0877711491 của bị cáo T1, còn tờ thứ 3 bị cáo T2 chưa kịp chụp thì tổ công tác công an quận Bắc Từ Liêm bắt giữ.

Tổng số tiền bị cáo T2 bán số lô, số đề cho khách ngày 19/09/2022 là 29.120.500 đồng, nhưng thực tế bị cáo T2 đã thu của người chơi là 28.552.200 đồng. Số tiền bị cáo T2 và bị cáo T1 tổ chức đánh bạc là 29.120.500 đồng. Bị cáo T2 được hưởng lợi 1.697.500 đồng.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: Thu giữ của bị cáo T2: Số tiền 29.600.000 đồng; 01 quyển sổ màu trắng ngoài bìa ghi sổ kế toán tổng hợp bên trong sổ có ghi số lô, số đề; 01 chiếc điện thoại iPhone 13 Promax màu xanh lắp sim số thuê bao 0979.093.967, số imei 353324650493569; Thu giữ của bị cáo T1: Số tiền 562.380.000 đồng; 01 thẻ tiết kiệm ngân hàng PVcombank mang tên Phạm Thị Minh T1 với số tiền 1.572.179.351 đồng; 01 sổ tiết kiệm Ngân hàng TMCP Sài Gòn- Hà Nội (SHB) số TK7032024 mang tên Phạm Thị Minh T1 với số tiền 140.000.000 đồng; 01 sổ tiết kiệm ngân hàng TMCP Sài Gòn- Hà Nội (SHB) số CC049969 mang tên Phạm Thị Minh T1 với số tiền 850.000.000 đồng; 01 sổ tiết kiệm Ngân hàng TMCP Sài Gòn- Hà Nội (SHB) số CC049952 mang tên Phạm Thị Minh T1 với số tiền 600.000.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10+ màu xanh lắp số thuê bao 0904086373; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno màu xanh đen lắp số thuê bao 0779229936; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 7 Plus màu hồng lắp số thuê bao 0816035201; 01 điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu Oppo A53 có sim 0877711491 có số imei1: 862627050860813 và số imei2: 862627050860805; Thu giữ của anh Lê Khắc T: 01 tờ giấy ghi số lô, số đề ngày 19/9/2022; Thu giữ của Dương Văn L: 01 tờ giấy ghi số lô, số đề ngày 19/9/2022.

Hai bị cáo T2 và T1 đã tổ chức mua bán số lô, số đề nhiều lần và thanh toán với nhau nhiều lần. Sau mỗi lần thanh toán hai bị cáo đều xóa tin nhắn nên hai bị cáo không nhớ số tiền đánh bạc cụ thể và tiền thắng thua là bao nhiêu. Sáng ngày 19/9/2022, bị cáo T2 thanh toán cho bị cáo T1 số tiền khoảng 14.000.000 đồng của khách mua ngày 18/9/2022 tại quán nước của bị cáo T2. Số tiền 14.000.000 đồng, bị cáo T1 đã sử dụng để chi tiêu cá nhân hết.

Đối với các anh Dương Văn L, Lê Khắc T có hành vi đánh bạc trái phép dưới 5.000.000 đồng chưa bị cơ quan pháp luật xử lý về hành vi đánh bạc nên ngày 14/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 278, 279 về hành vi mua các số lô, số đề theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Nghị định 144 năm 2021 của Chính phủ với mức phạt 1.500.000 đồng.

Các đối tượng mua số lô, số đề của bị cáo T2, bị cáo không biết tên, tuổi địa chỉ nên không có căn cứ điều tra làm rõ.

Số tiền 562.380.000 đồng, 01 thẻ tiết kiệm ngân hàng PVcombank số 2492040 , 01 sổ tiết kiệm ngân hàng TMCP Sài Gòn- Hà Nội (SHB) số TK7032024; 01 sổ tiết kiệm ngân hàng TMCP Sài Gòn- Hà Nội (SHB) số CC049969, 01 sổ tiết kiệm ngân hàng TMCP Sài Gòn- Hà Nội (SHB) số CC049952 đều mang tên bị cáo T1, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10+ màu xanh lắp số thuê bao 0904086373, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno màu xanh đen lắp số thuê bao 0779229936, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu hồng lắp số thuê bao 0816035201. Bị cáo T1, ông Nguyễn Quang Đáng khai số tiền trong sổ tiết kiệm là tài sản chung của vợ chồng, tích cóp được từ trước mà có, không liên quan đến việc mua bán số lô, số đề giữa các bị cáo.

Tại Bản cáo trạng số 320/CT-VKS, ngày 30/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố các bị cáo Phạm Thị Minh T1 và Nguyễn Thị T2 về tội "Tổ chức đánh bạc" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng: điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 322; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Thị Minh T1 mức án từ 15 – 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 30 - 40 tháng; Phạt bổ sung bị cáo 30.000.000 đồng; Áp dụng: điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 322; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T2 mức án từ 14 - 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 28 - 36 tháng; Phạt bổ sung bị cáo 30.000.000 đồng; Tịch thu sung quỹ một điện thoại di động kiểu dáng Iphone X màu trắng, lắp sim có số thuê bao 0395969999, 01 điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu Oppo A53 có sim số 0877711491; Trả lại cho bị cáo T1 01 thẻ tiết kiệm ngân hàng PVcombank số 2492040 , 01 sổ tiết kiệm ngân hàng TMCP Sài Gòn- Hà Nội (SHB) số TK7032024; 01 sổ tiết kiệm ngân hàng TMCP Sài Gòn- Hà Nội (SHB) số CC049969, 01 sổ tiết kiệm ngân hàng TMCP Sài Gòn- Hà Nội (SHB) số CC049952 đều mang tên Phạm Thị Minh T1; số tiền 562.380.000 đồng, chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno màu xanh đen lắp số thuê bao 0779229936; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 7 Plus màu hồng lắp số thuê bao 0816035201 và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10+ màu xanh lắp số thuê bao 0904086373.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của những người có liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ xác định: Khoảng 18 giờ 05 phút ngày 19/9/2022, tại quán bán nước của bị cáo T2 ở khu vực cổng Công ty bê tông Chèm, đường Thụy Phương thuộc phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, các bị cáo Phạm Thị Minh T1 và Nguyễn Thị T2 đã tổ chức đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề cho các người chơi lô, đề trong ngày với số tiền 29.120.500 đồng, bị cáo T2 được hưởng lợi 1.697.500 đồng, bị cáo T1 chưa được hưởng lợi. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức đánh bạc" theo quy định điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự.

[2]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng. Việc tổ chức đánh bạc, đánh bạc được thua bằng tiền dưới mọi hình thức đều phải được sự cho phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhưng các bị cáo đã tổ chức đánh bạc trái phép.

Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì lợi ích cá nhân nên vẫn thực hiện.

Trong vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn. Bị cáo T2 thực hiện hành vi phạm bán các số lô, đề trái phép cho người chơi, hưởng tiền chênh lệch khi chuyển lại cho bị cáo T1. Bị cáo T1 là người nhận lại các số lô, đề với giá thấp hơn giá bị cáo T2 bán cho người chơi, chịu trách nhiệm về việc được thua với người chơi.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, lần đầu bị đưa ra xét xử. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt:

5.1 Về hình phạt chính: Xét hành vi phạm tội, tính chất tội phạm, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo thấy không cần buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

5.2. Về hình phạt bổ sung:

Các bị cáo có tài sản và thu nhập nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với các bị cáo với mức phạt của bị cáo T1 cao hơn bị cáo T2 theo quy định tại khoản 3 Điều 322 của Bộ luật Hình sự.

[6]. Về các vấn đề khác

6.1. Vật chứng vụ án:

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Công an đã thu giữ của bị cáo T1 01 thẻ tiết kiệm ngân hàng PVcombank số 2492040 , 01 sổ tiết kiệm ngân hàng TMCP Sài Gòn- Hà Nội (SHB) số TK7032024; 01 sổ tiết kiệm ngân hàng TMCP Sài Gòn- Hà Nội (SHB) số CC049969, 01 sổ tiết kiệm ngân hàng TMCP Sài Gòn- Hà Nội (SHB) số CC049952 đều mang tên Phạm Thị Minh T1 và số tiền 562.380.000 đồng. Xét các giấy tờ và tài sản trên là tài sản hợp pháp của vợ chồng bị cáo T1, không liên quan đến tội phạm, cần trả lại cho bị cáo.

Số tiền thu giữ của bị cáo T2 là 29.600.000 đồng, bao gồm số tiền 28.552.200 đồng bị cáo có được do hành vi phạm tội mà có cần tịch thu sung quỹ và số tiền 1.047.800 đồng là tài sản hợp pháp của bị cáo, cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Chiếc điện thoại iPhone 13 Promax màu xanh lắp sim số thuê bao 0979.093.967, số imei 353324650493569 thu giữ của bị cáo T2, bị cáo dùng để chuyển số lô, đề cho bị cáo T1, liên quan đến tội phạm, cần tịch thu sung quỹ.

Chiếc điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu Oppo A53 có sim số 0877711491 thu giữ của bị cáo T1 liên quan đến tội phạm, cần tịch thu sung quỹ.

Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno màu xanh đen lắp sim số thuê bao 0779229936, chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPhone 7 Plus màu hồng lắp sim số thuê bao 0816035201 và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10+ màu xanh lắp sim số thuê bao 0904086373 thu giữ của bị cáo T1 không liên quan đến tội phạm, cần trả lại cho bị cáo T1.

Lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 tờ giấy ghi số lô, số đề (tích kê) thu giữ của anh Lê Khắc Thành (Được đánh bút lục số 212), 01 tờ giấy ghi số lô, số đề (tích kê) thu giữ của anh Dương Văn Lịch (Được đánh bút lục số 220), 01 quyển sổ màu trắng ngoài bìa ghi sổ kế toán tổng hợp bên trong sổ có ghi số lô, số đề thu giữ của bị cáo T2 (Đã được đánh số bút lục từ số 221 đến số 233).

6.2. Về án phí:

Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và mức án phí phải nộp theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[7]. Trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại, tố cáo, kiến nghị gì đối với hoạt động, hành vi tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng; Cơ quan Cảnh sát điều tra, điều tra viên, Cơ quan kiểm sát, kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự về quyền nghĩa vụ của mình, giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đúng thời hạn, trình tự, thủ tục, đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Phạm Thị Minh T1 và Nguyễn Thị T2 phạm tội "Tổ chức đánh bạc".

2. Đối với bị cáo Phạm Thị Minh T1

2.1. Về điều luật áp dụng: Điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự

2.2. Về hình phạt chính:

Xử phạt bị cáo Phạm Thị Minh T1 16 (Mười sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 32 tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Đông Ngạc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự hai lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người phải thi hành án thay đổi nơi cư trú trong thời hạn thử thách thì thực hiện theo quy định tại Điều 95 của Luật Thi hành án hình sự.

2.3. Về hình phạt bổ sung:

Phạt tiền bổ sung với bị cáo T1 30.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

3. Đối với bị cáo Nguyễn Thị T2

3.1. Về điều luật áp dụng: Điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự

3.2. Về hình phạt chính:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T2 14 (Mười bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 28 tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Đức Thắng giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự hai lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người phải thi hành án thay đổi nơi cư trú trong thời hạn thử thách thì thực hiện theo quy định tại Điều 95 của Luật Thi hành án hình sự.

3.3. Về hình phạt bổ sung:

Phạt tiền bổ sung với bị cáo T2 20.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

4. Về các vấn đề khác:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2018/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

4.1. Về vật chứng vụ án:

- Trả lại cho bị cáo T1 01 thẻ tiết kiệm Ngân hàng PVcombank số 2492040 mang tên Phạm Thị Minh T1; 01 sổ tiết kiệm Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội (SHB) số TK7032024 mang tên Phạm Thị Minh T1; 01 sổ tiết kiệm Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội (SHB) số CC049969 mang tên Phạm Thị Minh T1 ; 01 sổ tiết kiệm Ngân hàng TMCP Sài Gòn- Hà Nội (SHB) số CC049952 mang tên Phạm Thị Minh T1 và số tiền 562.380.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno màu xanh đen lắp số thuê bao 0779229936; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 7 Plus màu hồng lắp số thuê bao 0816035201 và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10+ màu xanh lắp số thuê bao 0904086373.

- Tịch thu sung quỹ số tiền 28.552.200 đồng, 01 chiếc điện thoại iPhone 13 Promax màu xanh lắp sim số thuê bao 0979.093.967, số imei 353324650493569, 01 chiếc điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu Oppo A53 gắn sim số 0877711491;

- Tạm giữ số tiền 1.047.800 đồng của bị cáo T2 để đảm bảo thi hành án.

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 74/23 ngày 08 /12/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm).

4.2. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4.3. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân Q. Bắc Từ Liêm;
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Lưu hồ sơ – Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Loan